

Bản án số: 11/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 08/8/2023
“*Tranh chấp ly hôn, nuôi con*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ THIỆN - TỈNH GIA LAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ksor Juh
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Chế Công Nghị
Bà Ksor HMLoan

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo – Là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai.

Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Thiện tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Minh – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 44/2023/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2023 về việc “*ly hôn, nuôi con chung*”; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 09a/2023/QĐST-HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2023; giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 1987.
Địa chỉ: Tổ dân phố 13, thị trấn PT, huyện PT, tỉnh Gia Lai.
Bị đơn: Anh Vũ Văn Đ, sinh năm 1986.
Địa chỉ: Tổ dân phố 13, thị trấn PT, huyện PT, tỉnh Gia Lai.
Chị Q có đơn xin xét xử vắng mặt. Anh Đ vắng mặt lần thứ hai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 20 tháng 3 năm 2023 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị Q trình bày:

Chị Q và anh Đ tìm hiểu, tiến tới hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Hai bên tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn tại UBND xã IP, huyện CS, tỉnh Gia Lai ngày 23/8/2016. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc tại tổ dân phố 13, thị trấn PT, huyện PT. Tuy nhiên, 01 thời gian sau vợ chồng bắt đầu thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Từ năm 2019 đến nay, anh Đ thường xuyên uống rượu, bia rồi kiếm chuyện chửi mắng, đe dọa tôi. Anh Đ không chịu đi làm, không quan tâm đến gia đình, cuộc sống không có sự chia sẻ. Mặc dù, đã được bố mẹ hai bên khuyên bảo nhưng anh Đ vẫn không thay đổi. Một mình chị Q vừa đi làm vừa lo cho gia đình và chăm sóc con.

Từ đó mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, hai người không có tiếng nói chung. Nay chị Q cảm thấy vợ chồng không thể tiếp tục chung sống vì không có hạnh phúc, không còn tình cảm nên vẫn tiếp tục yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị Q được ly hôn với anh Đ.

Về con chung: 01 con chung Vũ Nguyễn Bảo A, sinh ngày 17/9/2016. Chị Q nguyện vọng nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Đương sự không có.

Về nợ chung: Đương sự không có.

Về án phí: Yêu cầu giải quyết theo quy định của pháp luật.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng cho anh Vũ Văn Đ biết và anh Đ có văn bản trình bày ý kiến không đồng ý ly hôn với chị Nguyễn Thị Q, nguyện vọng hòa giải để đoàn tụ. Tuy nhiên, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo về phiên họp, kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng anh Vũ Văn Đ vẫn không tham gia.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Thiện phát biểu quan điểm về thủ tục tố tụng dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử áp dụng, tuân thủ đúng trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cho chị Nguyễn Thị Q được ly hôn với anh Vũ Văn Đ. Về con chung chưa thành niên giao cho chị Q nuôi dưỡng để đảm bảo quyền lợi con chung. Về tài sản chung, nợ chung: đương sự không có. Về án phí, chị Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là tranh chấp ly hôn, nuôi con chung và bị đơn cư trú tại tổ dân phố 13, thị trấn PT, huyện PT nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho các đương sự, tiến hành lập biên bản công khai chứng cứ và hòa giải nhưng bị đơn anh Vũ Văn Đ vẫn vắng mặt nên không tiến hành hòa giải được do đó Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung. Tại phiên tòa, chị Q có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Đ vẫn vắng mặt lần thứ hai mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ. Nên

Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3]*Về quan hệ hôn nhân:* Anh Vũ Văn Đ và chị Nguyễn Thị Q có tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 23/8/2016 tại Ủy ban nhân dân xã IP, huyện CS, Gia Lai nên quan hệ hôn nhân giữa anh Đ và chị Q là hợp pháp. Quá trình chung sống giữa anh Đ và chị Q thường xuyên mâu thuẫn nhau, nguyên nhân phát sinh do bất đồng quan điểm, anh Đ thường xuyên uống rượu bia, không quan tâm gia đình, còn chửi mắng, xúc phạm và đe dọa chị Q. Anh Đ không đồng ý với yêu cầu ly hôn của chị Q, vẫn còn thương vợ và con nên nguyện vọng hòa giải đoàn tụ. Tuy nhiên, Tòa án thông báo hòa giải nhưng anh Đ vẫn không tham gia, thể hiện không xem trọng cuộc hôn nhân.

Qua xác minh tại địa phương, anh Đ thường xuyên rượu bia, không lo làm ăn, chăm sóc gia đình và còn chửi mắng, đe dọa chị Q. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Đ và chị Q là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của chị Q xin được ly hôn với anh Đ.

[4]*Về con chung:* Hai bên có 01 con chung là: Vũ Nguyễn Bảo A, sinh ngày 17/9/2016. Con chung đều do chị Q chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục, nay chị Q có nguyện vọng nuôi con nên HĐXX xét cần thiết giao con chung cho chị Q tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung kể từ nay (Ngày 08/8/2023) cho đến khi con chung thành niên đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật để không làm xáo trộn cuộc sống của con chung. Chị Q không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

[6]*Về tài sản chung, nợ chung:* Không có.

[7]*Về án phí:* Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đồng chị Nguyễn Thị Q phải nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Q.

1.Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Q được ly hôn với anh Vũ Văn Đ.

2.Về con chung: Giao con chung là: Vũ Nguyễn Bảo A, sinh ngày 17/9/2016 cho chị Q trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ ngày 08/8/2023 cho đến khi con chung thành niên đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Vì lợi ích của con chung các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và áp dụng việc cấp dưỡng nuôi con chung, anh Đ có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở thực hiện quyền này.

Nếu người không trực tiếp nuôi con chung lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3.Về án phí: Chị Nguyễn Thị Q phải nộp 300.000đồng án phí sơ thẩm và được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008079 ngày 06 tháng 4 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai. Chị Q đã nộp xong.

4.Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND H. Phú Thiện;
- Chi cục THADS (khi án có hiệu lực);
- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- UBND xã Ia Pal, h.Chư Sê;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ksor Juh

Nơi nhận:

- VKSND H. Phú Thiện;
- Chi cục THADS (khi án có hiệu lực);
- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- UBND xã Ia Yeng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ksor Juh

